

MỐI QUAN HỆ GIỮA XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

LÝ LUẬN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

GS, TS TRẦN VĂN PHÒNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

29-12-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

13-1-2025

Ngày duyệt đăng:

10-2-2025

Tóm tắt: Bài viết phân tích vai trò của xây dựng chủ nghĩa xã hội đối với xây dựng con người xã hội chủ nghĩa cũng như vai trò của xây dựng con người xã hội chủ nghĩa đối với xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, đặt ra bốn vấn đề: Nhận thức mới về xây dựng chủ nghĩa xã hội; Nhận thức mới về xây dựng con người xã hội chủ nghĩa; Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao biết đổi mới, sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất và chuyển đổi số; Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về quan hệ biện chứng giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và xây dựng con người xã hội chủ nghĩa.

Từ khóa:

Xây dựng chủ nghĩa xã hội; xây dựng con người xã hội chủ nghĩa; quan hệ giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và xây dựng con người xã hội chủ nghĩa

Trong Bài nói chuyện tại Hội nghị bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo các cấp toàn miền Bắc do Ban Bí thư Trung ương Đảng triệu tập từ ngày 13-3 đến ngày 21-3-1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những *con người xã hội chủ nghĩa*”¹. Lời căn dặn này của Người đã khái quát mối quan hệ biện chứng giữa xây dựng CNXH và xây dựng con người XHCN, đồng thời trở thành quan điểm chỉ đạo của Đảng trong quá trình xây dựng CNXH và xây dựng con người XHCN. Mối quan hệ biện chứng này có khía cạnh lý luận cũng như vấn đề thực tiễn đặt ra.

1. Về lý luận

Thứ nhất, vai trò của xây dựng chủ nghĩa xã hội đối với xây dựng con người xã hội chủ nghĩa

Xây dựng CNXH đặt ra yêu cầu cho việc xây dựng con người XHCN. Bởi lẽ, không có con người XHCN - chủ thể xây dựng CNXH, chúng ta không thể thành công trong xây dựng CNXH. Do đó, tất yếu phải xây dựng con người XHCN. Xây dựng CNXH đặt ra những chuẩn mực của con người XHCN mà chúng ta cần xây dựng.

Theo Hồ Chí Minh, con người XHCN là con người có: *Một là, “tư tưởng và tác phong xã hội chủ nghĩa”*². Người có tư tưởng, tác phong

XHCN là người “*Có ý thức làm chủ Nhà nước, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa và tư tưởng “mình vì mọi người, mọi người vì mình”*”³, phải coi việc nước như việc nhà mình; chăm lo việc tập thể như việc của gia đình mình, có ý thức trách nhiệm cao đối với công việc của nhà nước, công việc của tập thể. *Hai là*, con người XHCN là con người “*Tất cả phục vụ sản xuất*”⁴. Bởi lẽ, sản xuất luôn là nhiệm vụ quan trọng bậc nhất để nâng cao đời sống vật chất, văn hóa cho nhân dân. Muốn vậy phải tổ chức tốt lao động sản xuất để nâng cao năng suất lao động. Bởi lẽ, “*Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta*”⁵. Như vậy, con người XHCN là con người yêu lao động, sản xuất, phục vụ sản xuất. *Ba là*, con người mới XHCN còn là con người “*Cần kiệm xây dựng nước nhà*”⁶. Bởi lẽ, “*Chúng ta chỉ có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng cách tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm*”⁷. Đồng thời, chúng ta phải biết quý trọng sức người - là vốn quý nhất; cần hết lòng chăm sóc sức khỏe và sử dụng thật hợp lý sức lao động của nhân dân. *Bốn là*, con người mới XHCN cần “*có tinh thần dám nghĩ dám làm, vươn lên hàng đầu, thành người lao động tiên tiến*”⁸. Đồng thời, con người mới còn phải có tinh thần tiên nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH trên cơ sở nắm vững quy luật khách quan, chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu mệnh lệnh, tham ô, lãng phí⁹.

Thứ hai, vai trò của xây dựng con người xã hội chủ nghĩa đối với xây dựng chủ nghĩa xã hội

Xây dựng con người XHCN là xây dựng chủ thể tích cực xây dựng CNXH. Xây dựng CNXH như thế nào, theo hướng nào, nhanh hay chậm lại phụ thuộc vào con người XHCN - chủ thể. Điều này hoàn toàn đúng với chủ trương của Đảng coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển đất nước. Chính vì vậy, xây dựng con người XHCN

là nhiệm vụ trung tâm, quan trọng, vừa trước mắt, vừa lâu dài cho sự nghiệp xây dựng CNXH. Con người với tư cách chủ thể tích cực xây dựng CNXH còn thể hiện ở chỗ chính con người - chủ thể đặt ra mục tiêu xây dựng CNXH - phù hợp yêu cầu thực tiễn đất nước, nguyện vọng của nhân dân và xu thế phát triển của nhân loại.

Xây dựng con người XHCN là xây dựng nguồn lực quan trọng nhất để xây dựng CNXH. Con người XHCN là nguồn lực quan trọng nhất cho xây dựng CNXH. Các nguồn lực tự nhiên, các nguồn lực tài chính, các nguồn lực khác có thể thay thế, “*vay, mượn, chuyển, nhượng, mua, đổi*”,... được nhưng nguồn lực con người không thể thay thế, không nên vay mượn. Bởi lẽ, nguồn lực con người XHCN là nguồn lực đặc biệt, có thể sáng tạo, sản xuất ra các nguồn lực tự nhiên cũng như các nguồn lực không có sẵn trong tự nhiên. Chỉ có con người mới có thể sáng tạo, sản xuất ra các nguồn lực khác mà thôi, còn các nguồn lực khác không thể sáng tạo, thay thế nguồn lực con người. Chính vì vậy, xây dựng con người XHCN là xây dựng nguồn lực quan trọng nhất cho xây dựng CNXH.

Xây dựng con người XHCN là xây dựng nền tảng, nguồn sức mạnh nội sinh cho xây dựng CNXH. Chính con người XHCN là nhân tố quyết định mục tiêu, phương châm, cách thức, biện pháp, lộ trình xây dựng CNXH. Xác định mục tiêu đúng nhưng biện pháp, cách thức, lộ trình không phù hợp cũng khó đạt được mục tiêu xây dựng CNXH. Do vậy, chính con người XHCN quyết định không chỉ mục tiêu xây dựng CNXH mà còn quyết định cả biện pháp, cách thức, lộ trình xây dựng CNXH. Nói khác đi, con người XHCN là nền tảng quan trọng nhất bảo đảm xây dựng thành công CNXH. Không những vậy, con người XHCN còn là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm xây dựng thành công CNXH. Để xây dựng thành công CNXH, chúng ta phải

kết hợp và phát huy sức mạnh nội sinh với sức mạnh ngoại sinh. Trong đó, sức mạnh nội sinh là toàn bộ nội lực của đất nước như: dân số, giá trị văn hóa truyền thống, nguồn tài nguyên thiên nhiên, giáo dục, khoa học, công nghệ (KH-CN) của quốc gia,... Trong các nhân tố của sức mạnh nội sinh thì nhân tố con người là quan trọng nhất, đóng vai trò quyết định đối với các nhân tố nội sinh khác và cả nhân tố ngoại sinh. Con người với tư cách là nhân tố cơ bản, chủ yếu của sức mạnh nội sinh sẽ quyết định việc lựa chọn, tiếp thu những nhân tố nào của sức mạnh ngoại sinh và cách thức tiếp thu. Tuy nhiên, sức mạnh ngoại sinh có phát huy được hay không, phát huy theo hướng nào lại hoàn toàn phụ thuộc vào con người với tư cách vừa là chủ thể tiếp thu, vừa là yếu tố quan trọng nhất trong sức mạnh nội sinh và yếu tố quyết định sức mạnh ngoại sinh.

2. Một số vấn đề đặt ra

Đến nay, bối cảnh và yêu cầu mới đặt ra những vấn đề lớn cả về nhận thức lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa xây dựng CNXH và xây dựng con người XHCN ở Việt Nam

Thứ nhất, nhận thức mới về xây dựng chủ nghĩa xã hội

Đại hội XIII (2021) của Đảng nhận định “Trong những năm tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cũng đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển, nhưng cũng đang bị đe dọa bởi sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt”¹⁰. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các công nghệ mới đã trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp như: trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây (cloud...), dữ liệu

lớn (Big Data), Blockchain (công nghệ chuỗi khối), thực tế ảo (VR), tương tác thực tại - ảo (AR), mạng xã hội, phân tích dữ liệu lớn (SMAC), v.v... Qua gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã “đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật”¹¹. Có thể nói “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”¹². Đây là tiền đề để Việt Nam sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới, “kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc”. Tuy nhiên, kỷ nguyên phát triển mới của đất nước - “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” đòi hỏi sự nỗ lực, cố gắng, quyết tâm cao hơn nữa của toàn thể nhân dân Việt Nam. Bối cảnh này tác động nhiều chiều đến xây dựng CNXH và xây dựng con người XHCN.

Với xây dựng CNXH, vấn đề đặt ra trong những năm trước mắt đến giữa thế kỷ XXI là Việt Nam phải thoát được “bẫy thu nhập trung bình”, phát triển nhanh và bền vững, thực hiện được hai mục tiêu 100 năm mà Đại hội XIII của Đảng đề ra¹³. Đó là phải đạt mục tiêu: “dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao”¹⁴. Điều này đòi hỏi Việt Nam phải đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ và có nguồn nhân lực chất lượng cao. Chỉ trên cơ sở này Việt Nam mới thoát được “bẫy thu nhập trung bình” và thực hiện được hai mục tiêu 100 năm.

Thứ hai, nhận thức mới về xây dựng con người xã hội chủ nghĩa

Trên cơ sở kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người XHCN, phải xây dựng,

phát triển con người Việt Nam thời đại mới toàn diện với sức mạnh về thể chất, trí tuệ, tâm hồn, nhân cách đạo đức, có năng lực, trình độ, có ý thức trách nhiệm cao đối với bản thân, gia đình, xã hội. Đại hội XIII của Đảng đề ra nhiệm vụ: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có sức khỏe, năng lực, trình độ, có ý thức, trách nhiệm cao đối với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc”¹⁵. Đồng thời, phải xây dựng con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)¹⁶. Trên cơ sở kế thừa những chuẩn mực con người XHCN mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra, cần nhấn mạnh hướng tới bổ sung, phát triển hệ chuẩn mực con người Việt Nam XHCN thời đại mới: *Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo*¹⁷.

Yêu nước là giá trị chuẩn mực cốt lõi hàng đầu của con người Việt Nam. Yêu nước hiện nay phải được bổ sung những nội dung mới cùng những nội dung yêu quê hương, đất nước, yêu chế độ mới,... yêu lao động, yêu cái đúng, cái chân - thiện - mỹ; ghét cái sai, cái giả dối, cái ác - cái phi thiện - phi mỹ. Đồng thời, phải biết đoàn kết với mọi tầng lớp nhân dân, trước hết là với những người Việt Nam sống và làm việc ở trong nước cũng như ở nước ngoài; đoàn kết quốc tế. Phải có tinh thần tự lực, tự chủ, tự cường, tự tin, dám học hỏi, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì Tổ quốc, vì nhân dân. Sống nghĩa tình, trung thực, có trách nhiệm với bản thân, với công việc, với mọi người và với cộng đồng, xã hội. Trong lao động, có trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, sáng tạo. Những giá trị chuẩn mực này vừa là sự kế thừa các giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa kế thừa truyền thống của dân tộc vừa

được bồi đắp bởi những nội dung mới mang tính thời đại của nhân loại.

Thứ ba, quan tâm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao biết đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất và chuyển đổi số.

Đổi mới sáng tạo là việc tạo ra, ứng dụng thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm, hàng hóa. Do vậy, nếu không có đổi mới sáng tạo thì chúng ta có thể vẫn phát triển kinh tế - xã hội nhưng chậm, hiệu quả thấp, khó thoát được “bẫy thu nhập trung bình”, không thực hiện được hai mục tiêu 100 năm mà Đại hội XIII đã đề ra.

“Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số”¹⁸. Nghĩa là phải dựa trên nền tảng công nghệ số để thay đổi cách làm việc, phương thức sản xuất, cách thức quản lý. Trên cơ sở đó, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và quản trị xã hội. Đây là cơ sở nền tảng để thúc đẩy quá trình xây dựng thành công CNXH.

Vận dụng thành tựu KHCN là quá trình chủ động, tích cực của các chủ thể nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao thành tựu KHCN vào sản xuất, kinh doanh vào quản trị xã hội, làm cho sản xuất, kinh doanh và quản trị xã hội hiệu quả nhất. Nếu thực hiện được đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu KHCN vào sản xuất thì mới tạo ra cơ sở cho xây dựng thành công CNXH trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Muốn vậy, phải có con người mới, biết và có thể thực hiện đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu KHCN vào sản xuất, kinh doanh và quản trị xã hội. Phát triển nhanh,

bền vững để xây dựng thành công CNXH đặt ra yêu cầu xây dựng, phát triển con người Việt Nam đổi mới sáng tạo, vận dụng thành tựu KHCN và chuyển đổi số. Giữa đổi mới sáng tạo, vận dụng thành tựu KHCN và chuyển đổi số có mối liên hệ hữu cơ với nhau. Trong đó, con người là trọng tâm, KHCN là nền tảng, cơ sở. Đây chính là yêu cầu đặt ra cho xây dựng, phát triển con người Việt Nam từ yêu cầu phát triển nhanh, bền vững để xây dựng thành công CNXH. Để thực hiện mục tiêu này, Đại hội XIII yêu cầu “Đẩy nhanh thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, trọng tâm là hiện đại hóa và thay đổi phương thức giáo dục, nhất là giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp”¹⁹.

Thứ tư, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục toàn Đảng, toàn quân, toàn dân về mối quan hệ biện chứng giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội với xây dựng con người xã hội chủ nghĩa

Hai chiến lược xây dựng CNXH với xây dựng con người XHCN có quan hệ thống nhất biện chứng, tác động qua lại với nhau. Chúng thống nhất với nhau theo nghĩa chúng cần đến nhau, nương tựa vào nhau. Không có con người XHCN thì không thể xây dựng được CNXH; không xây dựng được CNXH thì cũng không thể xây dựng, hoàn thiện được con người XHCN. Vì vậy, không được hạ thấp, coi nhẹ mặt nào trong mối quan hệ biện chứng này. Phải thấm nhuần quan điểm đầu tư cho con người là đầu tư cho phát triển nhanh, bền vững đất nước, cho xây dựng thành công CNXH; là đầu tư cho tương lai của dân tộc. Đầu tư cho xây dựng thành công CNXH nhưng không đầu tư cho xây dựng, phát triển con người toàn diện thì có nghĩa là không đầu tư. Bởi lẽ, xây dựng CNXH luôn gắn với bảo vệ CNXH, mà trong đó, con người là nhân tố quyết định không chỉ xây dựng thành công mà còn bảo vệ vững chắc CNXH.

Giữa xây dựng CNXH với xây dựng con người XHCN có mối quan hệ biện chứng với nhau. Điều này thể hiện ở vai trò của xây dựng CNXH đối với xây dựng con người XHCN và vai trò của xây dựng con người XHCN đối với xây dựng CNXH. Đồng thời, từ bối cảnh mới quốc tế và trong nước cho thấy cần nhận thức mới về xây dựng CNXH; nhận thức mới về xây dựng con người XHCN; quan tâm phát triển nguồn nhân lực biết đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu KHCN và chuyển đổi số; tuyên truyền giáo dục toàn Đảng, toàn quân, toàn dân về mối quan hệ biện chứng giữa xây dựng CNXH với xây dựng con người XHCN. Trên cơ sở đó phải có chương trình, kế hoạch phù hợp để vừa xây dựng CNXH vừa xây dựng con người XHCN.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, T. 13, tr. 66, 66, 66, 68, 69, 69, 70, 70, 71-72

10, 11, 12, 15, 16, 19. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. 1, tr. 30, 77, 25, 231, 232- 233, 221

13. Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Xem: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T.1, tr. 112

14. Tô Lâm: “Cơ sở định vị mục tiêu phát triển và định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới”, *báo Nhân Dân*, số 25193, ngày 1-11-2024, tr. 2

17. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQGST, H, 2022, tr. 170

18. “Chuyển đổi số trong xã hội là gì?”, <https://dx.mic.gov.vn/docs/chuyen-doi-so-trong-xa-hoi-la-gi/>, ngày đăng 22-4-2023.